

Phụ lục 1

BẢNG PHÂN BỐ ĐỐI TƯỢNG, VẮC XIN, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19

TIÊM LIỀU NHẮC LẠI ĐỢT 14 NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-VPTTTC ngày tháng 8 năm 2022)

Stt	Địa phương	Đối tượng mũi nhắc lại (Pfizer)	Vắc xin (liều) Lô: HD:	Dung môi	BKT 0.3ml	BKT 2/3ml	HAT
2	Huyện Đồng Phú	6,768	6768	1128	6768	1128	79
3	Huyện Lộc Ninh	732	732	122	732	122	9
4	Huyện Phú Riềng	3,000	3000	500	3000	500	35
5	Thị xã Phước Long	1,200	1200	200	1200	200	14
Tổng		11,700	11,700	1,950	11,700	1,950	137

PHỤ LỤC 2**BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ TUYỂN TỈNH
TỔ CHỨC TIÊM VẮC XIN COVID-19 LIỀU NHẮC LẠI ĐỢT 14 NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-VPTTTC ngày tháng 8 năm 2022)

Số TT	Nội dung chi	Diễn giải	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Số/la n ngày	Thành tiền
1	Chi hỗ trợ vận chuyển vắc xin						9,460,000
	Từ Viện Pasteur TP. HCM về tỉnh	Công tác phí	người	2	150,000	1	300,000
		Nhiên liệu	lít	80	27,000	1	2,160,000
	Từ tỉnh về huyện	Công tác phí	người	6	100,000	1	600,000
		huyện/thị	lít	200	27,000	1	5,400,000
Phí cầu đường		Vé	40	25,000		1,000,000	
4	Giám sát tiêm chủng tuyến tỉnh						9,550,000
	- Công tác phí	100,000 đồng/ người	người	6	100,000	3	1,800,000
	- Xăng xe	20.000đ/lít	km	250	27,000	1	6,750,000
	- Phí cầu đường			40	25,000		1,000,000
TỔNG CỘNG							19,010,000

(Bảng chữ: Mười chín triệu, không trăm mười ngàn đồng.)